

Số: /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày tháng 12 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng giai đoạn 2015- 2020, định hướng chuyển đổi giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026-2030**

*Thực hiện Văn bản số 2559/SNN-TT ngày 16/12/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc báo cáo kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng giai đoạn 2015-2020, định hướng chuyển đổi giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026-2030.*

UBND huyện Tuần Giáo Báo cáo kết quả kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng giai đoạn 2015- 2020, định hướng chuyển đổi giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn huyện, với nội dung như sau:

## **PHẦN I**

### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU CÂY TRỒNG**

#### **I. Công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa**

##### **1. Công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia vào chuyển đổi cơ cấu cây trồng**

Huyện đã tổ chức triển khai, quán triệt các VBQPPL, chủ trương, chính sách về chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn huyện. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tăng cường tuyên truyền, vận động, phổ biến các chính sách hỗ trợ và hướng dẫn người dân các thủ tục khi có nhu cầu chuyển đổi cây trồng trên đất trồng lúa.

##### **2. Ban hành các văn bản hướng dẫn chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tại địa phương**

UBND huyện đã ban hành Văn bản số 1733/UBND-NN ngày 7/12/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 19/2017/TT-BNNPTNT ngày 9/11/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-BNN&PTNT ngày 27/6/2016 hướng dẫn chi tiết điều 04 Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 về quản lý, sử dụng đất trồng lúa và hướng dẫn chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa sang trồng cây lâu năm theo quy định tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai.

##### **3. Về công tác xây dựng kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa hàng năm**

Hàng năm UBND huyện đều xây dựng Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi cụ thể:

- Kế hoạch số 756/KH-UBND ngày 01/5/2018 của UBND huyện Tuần Giáo về việc ban hành kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi năm 2018 huyện Tuần Giáo.

- Kế hoạch số 419/KH-UBND ngày 26/3/2019 của UBND huyện Tuần Giáo về việc ban hành kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi năm 2019 huyện Tuần Giáo.

- Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 07/5/2020 của UBND huyện Tuần Giáo về việc ban hành kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi năm 2020 huyện Tuần Giáo.

#### **4. Hướng dẫn thực hiện đăng ký thủ tục chuyển đổi cây trồng trên đất trồng lúa**

Việc đăng ký chuyển đổi cây trồng trên đất trồng lúa được UBND huyện hướng dẫn các xã triển khai xuống người dân theo Thông tư số 19/2017/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp xã, thị trấn thông báo công khai kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tại trụ sở UBND cấp xã vào Quý IV của năm trước (trong thời hạn 60 ngày) và tiếp nhận đơn đăng ký chuyển đổi của người dân, lập Sổ theo dõi chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa.

### **II. Kết quả thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2017 - 2020**

#### **1. Kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2015-2020**

*1.1. Chuyển đổi theo mùa vụ: Không*

*1.2. Chuyển đổi hoàn toàn thành vùng chuyên canh*

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và hiện hỗ trợ phát triển sản xuất theo Quyết định số 45/QĐ-UBND đã thực hiện chuyển đổi 390,98 ha đất lúa nương sang trồng cây ăn quả.

*(Có biểu số 01 chi tiết kèm theo)*

#### **2. Kết quả thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa nương đất ruộng 1 vụ, cây màu hàng năm kém hiệu quả sang trồng cây thức ăn gia súc, cây công nghiệp dài ngày, cây ăn quả có giá trị cao giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 610/QĐ-UBND**

Người dân tự thực hiện chuyển đổi (không hỗ trợ kinh phí): 77 ha đất trồng lúa nương sang trồng cây hàng năm (Mía, Dứa); 30 ha lúa nương sang trồng cỏ phục vụ chăn nuôi thực hiện chương trình giảm nghèo.

Đối với diện tích người dân tự chuyển đổi sang trồng cây hàng năm (Mía, Dứa) cho thu nhập bình quân khoảng 50-100 triệu đồng/ha/năm cao gấp 5-6 lần so với trồng lúa nương trước khi chuyển đổi. Diện tích người dân chuyển sang trồng

cổ phục vụ chăn nuôi thực hiện chương trình giảm nghèo đã đảm bảo cung cấp thức ăn thô, xanh cho gia súc nhất là về mùa khô.

*(Có biểu số 07 chi tiết kèm theo)*

### **III. Đánh giá chung**

#### **1. Những kết quả đã đạt được**

- Trong quá trình sản xuất các cơ quan chuyên môn đã phối hợp cấp ủy, chính quyền xã, thị trấn tích cực chỉ đạo nhân dân áp dụng các tiến bộ KHKT vào sản xuất, đưa giống cây ăn quả có giá trị kinh tế vào sản xuất góp phần thay đổi cơ cấu cây trồng theo hướng nâng cao giá trị sản phẩm.

- Các chính sách hỗ trợ sản xuất, các chương trình dự án được triển khai thực hiện có hiệu quả; đã hình thành, phát triển một số chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất từng bước phát huy hiệu quả. Những diện tích đã được chuyển đổi tuy chưa cho thu hoạch nhưng qua kiểm tra đa số diện tích đến nay cây sinh trưởng khá tốt.

- Một số diện tích trồng lúa nương kém hiệu quả người dân tự chuyển đổi sang trồng cây hàng năm (mía, dứa) ở xã Pú Nhung cho thu nhập từ 50-100 triệu đồng cao gấp 5-6 lần so với trồng lúa nương.

#### **2. Tồn tại hạn chế**

- Sản xuất còn phụ thuộc nhiều vào yếu tố thời tiết.

- Sự chuyển đổi chủ yếu được thực hiện nhờ vào sự hỗ trợ từ các chương trình, dự án, người dân chưa tự đầu tư giống mới để sản xuất.

- Cùng với đó là việc đầu tư thâm canh cho cây trồng chuyển đổi còn hạn chế nên hiệu quả năng suất cây trồng chưa cao.

- Do Diện tích đất trồng lúa trên địa bàn huyện còn nhỏ lẻ, không tập trung, chưa có cánh đồng mẫu lớn nên việc chuyển đổi gặp nhiều khó khăn. Trong quá trình thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả, người dân ở một số xã còn sản xuất riêng lẻ.

#### **3. Nguyên nhân tồn tại hạn chế**

- Điều kiện thời tiết những năm gần đây diễn biến thất thường, không theo quy luật, thiên tai thường xuyên xảy ra cũng đã làm ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của người dân.

- Cuộc sống của người dân còn gặp nhiều khó khăn chưa đáp ứng được yêu cầu đầu tư thâm canh cho cây trồng, bên cạnh đó phong tục, tập quán của một bộ phận người dân trên địa bàn huyện còn lạc hậu, trình độ nhận thức hạn chế, từ đó ảnh hưởng lớn đến việc tiếp thu các tiến bộ KHKT để áp dụng vào sản xuất.

- Do đặc điểm địa hình nên diện tích đất trồng lúa trên địa bàn huyện còn manh mún, nhỏ lẻ, nên gặp nhiều khó khăn trong thực hiện dồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất.

Cơ sở hạ tầng nông thôn còn thiếu, nguồn lực đầu tư hạn chế, hệ thống kết cấu hạ tầng đã được đầu tư, cải tạo song chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra. Trong quá trình triển khai thực hiện, một bộ phận người dân còn ngại việc chuyển đổi cây trồng, việc thực hiện chuyển đổi không đồng đều giữa các hộ gây khó khăn cho quá trình bảo vệ và chăm sóc cây trồng được chuyển đổi.

#### **4. Bài học kinh nghiệm**

Các mô hình chuyển đổi phải tập trung, thực hiện các mục tiêu của tái cơ cấu ngành Nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; gắn chặt với thị trường.

Chuyển đổi phải đáp ứng yêu cầu nâng cao thu nhập cho nhân dân, tạo ra việc làm tại chỗ có thu nhập ổn định, góp phần ổn định đời sống nhân dân giữ vững an ninh chính trị - xã hội.

Đối tượng được hưởng hỗ trợ khi tham gia chuyển đổi là những hộ dân cần cù, chịu khó trong lao động, có tinh thần học tập, tiếp thu các tiến bộ KHKT để áp dụng vào sản xuất.

Khuyến khích, tạo điều kiện cho người dân xây dựng nhóm hộ, tổ hợp tác hoặc HTX sản xuất cây trồng chuyển đổi tập trung để tạo thế mạnh trên thị trường

## **PHẦN II**

### **ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU CÂY TRỒNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ 2026-2030**

**I. Đề xuất chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2021-2025, giai đoạn 2026-2030 và đề xuất phát triển lúa chất lượng cao, lúa đặc sản**

**1. Đề xuất chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo mùa vụ:**  
giai đoạn 2021-2025: 150 ha; giai đoạn 2026-2030: 150 ha.

*(Có biểu 02,03 chi tiết kèm theo)*

**2. Đề xuất chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa thành các vùng chuyên canh:**

Diện tích chuyển đổi lúa sang trồng rau màu chuyên canh: giai đoạn 2021-2025: 25 ha; giai đoạn 2026-2030: 50 ha.

*(Có biểu 04,05 chi tiết kèm theo)*

**3. Đề xuất phát triển lúa chất lượng cao, lúa đặc sản**

*3.1. Hiện trạng diện tích lúa chất lượng cao lúa đặc sản năm 2020*

- Diện tích lúa chất lượng cao: ước khoảng 800 ha gồm các giống bắc thơm số 7, Bắc hương 9, Đài thơm 8, ADI 168, Nam hương 4...

- Đăng ký đề xuất lúa chất lượng cao, lúa đặc sản đến năm 2025: 1.200 ha; đến năm 2030: 1.500 ha.

*(Có biểu 06 chi tiết kèm theo)*

**II. Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa nương, đất ruộng 01 vụ, cây màu hàng năm kém hiệu quả sang trồng cây thức ăn gia súc, cây công nghiệp dài ngày, cây ăn quả có giá trị cao giai đoạn 2021-2025.**

Diện tích chuyển đổi đất lúa nương sang trồng cây ăn quả giai đoạn 2021-2025: 1.000 ha.

*(Có biểu 08 chi tiết kèm theo)*

### **III. ĐỀ XUẤT - KIẾN NGHỊ**

Đề nghị UBND tỉnh xem xét, bổ sung về cơ chế chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp tạo điều kiện cho nông dân, hợp tác xã phát triển và tham gia liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Tiếp tục đầu tư kinh phí xây dựng các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật về lĩnh vực nông nghiệp cho người dân; hỗ trợ đầu tư hạ tầng phục vụ sản xuất, chế biến.

Trên đây là Báo cáo kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng giai đoạn 2015-2020, định hướng chuyển đổi giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026-2030 của UBND huyện Tuần Giáo./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nông nghiệp và PTNT(b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND - UBND huyện (b/c);
- Lưu: VT-NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Văn Đức**